

Số: /NQ-BĐD

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả hoạt động của Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH tỉnh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Trên cơ sở báo cáo kết quả hoạt động của Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH tỉnh năm 2022, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và ý kiến tham gia của các thành viên Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH tỉnh, Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH tỉnh quyết nghị:

1. Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH tỉnh năm 2022:

Năm 2022, trong điều kiện nền kinh tế trong tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn do những tác động tiêu cực sau dịch bệnh; được sự quan tâm chỉ đạo của HĐQT Ngân hàng CSXH và Ngân hàng CSXH Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH các cấp, Chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh đã chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác luôn bám sát Nghị quyết của HĐQT Ngân hàng CSXH và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả để tổ chức thực hiện nhiệm vụ; kết quả: Hoạt động giao dịch tại cấp xã tiếp tục được duy trì ổn định, hiệu quả, đảm bảo an toàn; tích cực giải ngân các chương trình tín dụng, đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của các đối tượng chính sách; đặc biệt, đã triển khai kịp thời các chương trình tín dụng để phục hồi phát triển kinh tế sau đại dịch theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ¹, thực hiện cho vay hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ²; chất lượng tín dụng trên địa bàn được duy trì tốt, tỷ lệ nợ quá hạn ở mức thấp so với bình quân chung cả nước. Tín dụng chính sách đã giúp nhiều hộ nghèo và các đối tượng chính sách được tiếp cận với dịch vụ tài chính ngân hàng, được vay vốn để tạo việc làm, hỗ trợ con em ăn học, xây dựng các công trình nước sạch, công trình vệ sinh phục vụ đời sống sinh hoạt hàng ngày; góp phần quan trọng tạo nguồn lực cho địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, tạo việc làm và an sinh xã hội.

¹ Về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

² Về hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại Ngân hàng Chính sách xã hội, nguồn vốn cho vay, cấp bù lãi suất và phí quản lý để Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Đến ngày 31/12/2022, tổng chỉ tiêu dư nợ tín dụng được giao là 12.145,5 tỷ đồng, tăng 1.353,4 tỷ đồng so với đầu năm; nguồn vốn huy động thị trường đạt 3.505,7 tỷ đồng, tăng 69,7 tỷ đồng; nguồn vốn ủy thác địa phương đạt 423,6 tỷ đồng, tăng 72,2 tỷ đồng so với đầu năm; doanh số cho vay đạt 4.276,8 tỷ đồng, có trên 85 ngàn lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn; doanh số thu nợ đạt 2.922,4 tỷ đồng; tổng dư nợ đạt 12.143 tỷ đồng, tăng 1.352,7 tỷ đồng so với đầu năm, tăng trưởng 12,5%; toàn tỉnh có 246 ngàn hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác còn dư nợ³. Tổng nợ quá hạn và nợ khoanh là 17,7 tỷ đồng, chiếm 0,15%/ tổng dư nợ⁴; đã thực hiện giảm lãi cho gần 75,8 nghìn khách hàng vay vốn tại Chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh được hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 26/11/2021 của Chính phủ, tổng số tiền 40,9 tỷ đồng. Kết quả cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP có tổng dư nợ các chương trình đạt 429,4 tỷ đồng, với 7.167 khách hàng vay vốn⁵.

2. Để hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023 đề ra tại Báo cáo, các ngành thành viên Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH tỉnh, Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan cần triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

2.1. Đối với Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH cấp tỉnh, cấp huyện:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Đại diện HĐQT các cấp; tăng cường kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã đề ra, hoàn thành kế hoạch kiểm tra theo tiến độ.

- Chấp hành tốt chế độ Hội họp theo quy định của HĐQT; định kỳ hàng quý tổ chức phiên họp thường kỳ; căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể từng quý để ban hành nghị quyết và triển khai thực hiện. Phối hợp với cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành có liên quan thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách; đảm bảo chính sách tín dụng ưu đãi do Ngân hàng CSXH thực hiện đem lại hiệu quả thiết thực.

- Tích cực tham mưu cho Chính quyền địa phương các cấp triển khai có hiệu quả Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban bí thư TW Đảng⁶ và Quyết định 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ⁷; tạo điều

³ trong đó: Tín dụng chính sách phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh tạo sinh kế và việc làm với dư nợ đạt 9.218,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 75,9% tổng dư nợ, tăng 1.038,1 tỷ đồng; tín dụng chính sách phục vụ đời sống, sinh hoạt với dư nợ đạt 2.924,3 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 24,1% tổng dư nợ, tăng 314,6 tỷ đồng

⁴ trong đó: nợ quá hạn là 9.588 triệu đồng, chiếm 0,08%/tổng dư nợ, giảm 2.238 triệu đồng so với đầu năm; nợ khoanh 8.161 triệu đồng, chiếm 0,07%, tăng 4.660 triệu đồng

⁵ trong đó: Cho vay hỗ trợ việc làm là 220 tỷ đồng, với 2.943 khách hàng vay vốn. Cho vay nhà ở xã hội là 167,6 tỷ đồng, với 432 khách hàng vay vốn. Cho vay HSSV mua máy vi tính là 37,2 tỷ đồng, với 3.727 khách hàng vay vốn. Cho vay đối với cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập là 4,6 tỷ đồng, với 65 khách hàng vay vốn

⁶ về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội

⁷ Ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10 tháng 6 năm 2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW

kiện thuận lợi cho hoạt động tín dụng chính sách xã hội, chuyển nguồn vốn địa phương ủy thác sang Ngân hàng CSXH để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 ngay trong Quý I.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển ngân hàng chính sách xã hội theo Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ; tập chung chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; đẩy nhanh công tác chuyển đổi số trong toàn chi nhánh theo nội dung Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ tịch UBND cấp xã nêu cao vai trò là thành viên Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH cấp huyện; tăng cường kiểm tra, giám sát cơ sở; chỉ đạo các tổ chức chính trị xã hội, Trưởng thôn, Ban quản lý Tổ TK&VV và các ngành có liên quan phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng CSXH nơi cho vay thực hiện tốt công tác xác lập đối tượng thụ hưởng, nhu cầu vay vốn của từng đối tượng, phối hợp triển khai có hiệu quả, nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

2.2. Đối với Chi nhánh Ngân hàng CSXH cấp tỉnh

- Chỉ đạo các phòng giao dịch trực thuộc làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách, thực hiện tốt Chỉ thị 40/CT-TW ngày 22/11/2014⁸ và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021⁹ của Ban bí thư TW Đảng, Quyết định số 401/QĐ-TTg ngày 14/3/2016¹⁰ và Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021¹¹ của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa các nội dung của Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội theo Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện tốt việc giải ngân cho vay các chương trình tín dụng chính sách theo chỉ tiêu kế hoạch được giao, phấn đấu tăng trưởng tín dụng ở mức 10%; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, chính sách hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ cho khách hàng vay vốn; triển khai cho vay chương trình tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Nghị định số

⁸ Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội

⁹ về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội

¹⁰ Ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội

¹¹ Ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10 tháng 6 năm 2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW

28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ¹²; tổ chức thực hiện tốt nội dung Nghị quyết số 11/NQ-TU ngày 29/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹³.

- Tham mưu phân bổ kịp thời chỉ tiêu kế hoạch khi được thông báo vốn từ cấp trên; kịp thời điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch các chương trình tín dụng giữa các đơn vị hành chính cấp huyện trên toàn tỉnh để cho vay đáp ứng nhu cầu vốn cho các đối tượng thụ hưởng.

- Phối hợp với các sở, ngành xây dựng chương trình, dự án, gắn kết giữa đầu tư các mô hình phát triển kinh tế với nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội và tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, quan tâm đầu tư cho vay các sản phẩm OCOP.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng; phối hợp chặt chẽ với UBND các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp; đảm bảo duy trì tỷ lệ nợ quá hạn và nợ khoanh ở mức dưới 0,15%.

- Cùng cố chất lượng hoạt động của Ban Quản lý Tổ tiết kiệm & vay vốn; nâng cao chất lượng hoạt động tại các điểm giao dịch xã, công khai hoạt động tín dụng chính sách tại xã, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân tiếp cận vốn tín dụng chính sách; phối hợp với chính quyền các địa phương, các cơ quan chuyên môn để duy trì ổn định, hiệu quả, đảm bảo an toàn nguồn vốn.

- Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023 nhằm phát hiện, ngăn ngừa các sai sót trong quá trình tổ chức thực hiện; thông qua công tác kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề và công tác tự kiểm tra hoạt động tín dụng chính sách tại xã (phường, thị trấn) nhằm từng bước nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách tại cơ sở.

- Tiếp tục tăng cường, thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về tín dụng chính sách; đẩy mạnh các phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao năm 2023.

2.3. Đối với các tổ chức chính trị - xã hội

- Nâng cao trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện tín dụng chính sách, phát huy vai trò tập hợp lực lượng, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách đến các tầng lớp Nhân dân, nhất là người nghèo, các đối tượng chính sách; thực hiện tốt các nội dung được Ngân hàng CSXH ủy thác; phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng CSXH và chính quyền địa phương trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng, bình xét đối tượng vay vốn công khai, minh bạch, tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn; chỉ đạo các hội đoàn thể nhận ủy thác cấp xã thực hiện đầy đủ, đúng quy trình về kiểm tra sử dụng vốn

¹² Về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025

¹³ về xây dựng và phát triển huyện Mường Lát đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 1945

sau cho vay theo nội dung hướng dẫn tại Công văn số 10566/HD-NHCS ngày 29/12/2022 của Ngân hàng CSXH¹⁴.

- Cương quyết củng cố, kiện toàn Ban quản lý Tổ, tổ trưởng đối với Tổ TK&VV, tổ chức Hội, đoàn thể nhận ủy thác cấp xã không thực hiện tốt công tác họp bình xét vay vốn, kiểm tra, giám sát sử dụng vốn vay, dẫn đến cho vay sai quy định, cho vay chồng chéo, hộ vay sử dụng vốn sai mục đích; thống nhất chấm dứt Hợp đồng ủy nhiệm với Ban quản lý Tổ có vi phạm và chuyển dư nợ sang tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác khác quản lý.

- Phối hợp cùng Chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh tổ chức tập huấn cho đội ngũ Tổ trưởng tổ TK&VV và hội đoàn thể cấp xã trong quản lý vốn vay; hướng dẫn người vay sử dụng vốn có hiệu quả, lồng ghép với các chương trình dự án; làm tốt công tác tư vấn, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh điển hình, giúp nhau vươn lên thoát nghèo và làm giàu chính đáng.

2.4. Đối với các sở, ban, ngành có liên quan: Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của ngành, chủ động tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 30/7/2021 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh.

Nghị quyết này được gửi đến các thành viên Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH tỉnh, Ban Đại diện HĐQT các huyện, thị xã, thành phố, Chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh và các đơn vị, địa phương có liên quan để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT NHCSXH (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các thành viên BDD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- Trưởng BDD HĐQT NHCSXH cấp huyện;
- Lưu VT, KTTTCV_{A6498}.

**TM. BAN ĐẠI DIỆN HĐQT
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Văn Thi**

¹⁴ về hướng dẫn quy trình, phương pháp kiểm tra, giám sát hoạt động nhận ủy thác cho vay, đảm bảo hộ vay sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả